

Số: 72 /2012/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định khen thưởng
trong hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21/5/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 71/TTr-SKH-CN ngày 28/8/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh.

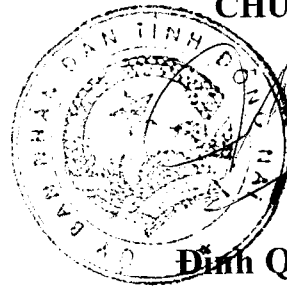
Điều 3. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Bộ KH&CN, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, TT.UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, TP.Biên Hòa;
- Đài PTTH Đồng Nai, Báo Đồng Nai;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VX, CNN, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 72 /2012/QĐ-UBND ngày 29/11/2012
của UBND tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phạm vi, nguyên tắc, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng và mức thưởng; hồ sơ, thủ tục và quy trình xét khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập thể, cá nhân là công dân Việt Nam và người nước ngoài có thành tích xuất sắc trong các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh ở các lĩnh vực sau:

1. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất;
2. Giải thưởng chất lượng và lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng;
3. Giải thưởng truyền thông khoa học công nghệ và lĩnh vực thông tin khoa học công nghệ;
4. Hoạt động về tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai;
5. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
6. Hoạt động về sở hữu trí tuệ;
7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hoạt động khoa học và công nghệ là hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất; hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ; hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ bao gồm hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động phát triển công nghệ:

a) Nghiên cứu khoa học là hoạt động phát hiện, tìm hiểu các hiện tượng, sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo các giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn;

b) Phát triển công nghệ là hoạt động nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới. Phát triển công nghệ bao gồm triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm;

- Triển khai thực nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học để làm thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới;

- Sản xuất thử nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống.

c) Công trình khoa học và công nghệ là sản phẩm của quá trình lao động sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

3. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất là các hoạt động tạo ra sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và sáng chế:

a) Sáng chế là giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm hoặc quy trình nhằm giải quyết một vấn đề xác định bằng việc ứng dụng các quy luật tự nhiên.

b) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý hoặc giải pháp tổ chức sản xuất mới, có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị nhận đăng ký;

4. Hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ là hoạt động phối kết hợp với các tổ chức nghiên cứu, các nhà khoa học trong và ngoài nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh.

5. Hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ là hoạt động ứng dụng các kết quả nghiên cứu, giải pháp công nghệ, kỹ thuật tiên tiến vào thực tế sản xuất, đời sống, công tác quản lý.

6. Tác giả công trình; tác giả sáng kiến, sáng chế là người bằng lao động của mình trực tiếp sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế.

7. Đồng tác giả công trình, sáng kiến, sáng chế là hai hoặc nhiều người bằng lao động của mình cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế. Những người chỉ giúp đỡ, hỗ trợ về kỹ thuật, vật chất, kinh phí cho tác giả, đồng tác giả mà không trực tiếp tham gia sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế thì không phải là tác giả, đồng tác giả của công trình, sáng kiến, sáng chế.

8. Mức lương tối thiểu trong Quy định được áp dụng theo mức lương tối thiểu của Chính phủ quy định để tính lương hiện nay tại các cơ quan nhà nước.

Điều 4. Nguyên tắc xét thưởng

1. Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời;

2. Dựa vào thành tích đạt được để khen thưởng, không căn cứ vào mức khen thưởng trước đó;

3. Mỗi thành tích chỉ được xét khen thưởng một lần theo Quy định này;

4. Kết hợp chặt chẽ việc động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

5. Đảm bảo thủ tục hồ sơ, quy trình xét duyệt và thời gian đề nghị xét khen thưởng theo quy định;

6. Trao thưởng cho sản phẩm đạt giải không phụ thuộc vào số lượng tác giả (hoặc đồng tác giả).

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG; HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 5. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất

1. Đối với hoạt động Hội thi Sáng tạo tỉnh Đồng Nai

a) Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tổ chức sản xuất đủ điều kiện tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh hàng năm theo quy định của Hội thi.

b) Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích;

c) Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

- Hình thức khen thưởng:

+ Cúp và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với giải Nhất, giải Nhì và giải Ba);

+ Giấy khen của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (giải Khuyến khích).

- Mức tiền thưởng:

+ Giải nhất: 15 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải nhì: 10 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải ba: 07 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 03 lần mức lương tối thiểu.

Mức tiền thưởng này được áp dụng thay thế cho mức tiền thưởng quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 tại Quyết định số 63/2007/QĐ-UBND ngày 16/11/2007 của UBND tỉnh Đồng Nai về một số mức chi cho hoạt động hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Nai (các nội dung còn lại của Quyết định số 63/2007/QĐ-UBND vẫn được áp dụng bình thường).

2. Đối với Chương trình phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập do tỉnh Đồng Nai tổ chức

a) Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tổ chức sản xuất đủ điều kiện tham gia Chương trình phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập hàng năm của tỉnh Đồng Nai theo quy chế của Chương trình.

b) Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích;

c) Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

- Hình thức khen thưởng:

+ Cúp và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với giải Nhất, giải Nhì và giải Ba);

+ Giấy khen của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (giải Khuyến khích).

- Mức tiền thưởng:

+ Giải nhất: 04 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải nhì: 03 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải ba: 02 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 01 lần mức lương tối thiểu;

Mức tiền thưởng này được áp dụng thay thế cho mức tiền thưởng quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 tại Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 03/10/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về một số mức chi cho hoạt động của Chương trình phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập tỉnh Đồng Nai (các nội dung còn lại của Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND vẫn được áp dụng bình thường).

3. Đối với hoạt động sáng kiến, sáng tạo cải tiến kỹ thuật đạt giải quốc gia

a) Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Bên cạnh các giải thưởng đã nhận được ở cấp khen thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và thưởng thêm cho tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt được một trong các thành tích sau:

- Có giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc;

- Có công trình đạt Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (giải VIFOTEC).

b) Điều kiện được tỉnh khen thưởng nội dung này phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Tác giả (hoặc đồng tác giả) công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Sáng kiến, giải pháp, công trình được áp dụng mang lại hiệu quả rõ rệt cho sự phát triển kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai.

- Tác giả (hoặc đồng tác giả) có quá trình sinh sống, học tập, công tác lâu dài, gắn bó với tỉnh Đồng Nai (từ 03 năm trở lên);

c) Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) có các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tổ chức sản xuất đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc như sau:

+ Giải nhất: 08 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải nhì: 06 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải ba: 04 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 02 lần mức lương tối thiểu.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) có công trình đạt giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (giải VIFOTEC) như sau:

+ Giải nhất: 08 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải nhì: 06 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải ba: 04 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 02 lần mức lương tối thiểu.

Điều 6. Hoạt động Giải thưởng Chất lượng

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các tác giả (hoặc đồng tác giả) đăng ký tham gia Giải thưởng Chất lượng Đồng Nai hàng năm giải phải bảo đảm đúng theo quy định của giải thưởng.

2. Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Vàng và giải Bạc.

3. Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

a) Hình thức khen thưởng:

- Tặng Cúp kèm Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Mức thưởng:

- Giải Vàng : 06 lần mức lương tối thiểu;

- Giải Bạc : 04 lần mức lương tối thiểu.

Mức tiền thưởng này được áp dụng thay thế cho mức tiền thưởng quy định tại Điểm a và Điểm b, Khoản 2, Điều 4 của Quyết định số 52/2010/QĐ-UBND ngày 20/8/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định Giải thưởng chất lượng tỉnh Đồng Nai (các nội dung còn lại của Quyết định số 52/2010/QĐ-UBND vẫn được áp dụng bình thường).

Đối với các tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt giải Vàng sẽ được lựa chọn tham gia giải thưởng cấp Quốc gia.

Điều 7. Giải thưởng Sản phẩm Truyền thông khoa học và công nghệ

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt "Giải thưởng Sản phẩm Truyền thông khoa học và công nghệ Đồng Nai" hàng năm (theo Quyết định trao giải thưởng của Ban Tổ chức).

2. Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích.

3. Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

a) Hình thức khen thưởng:

- Cúp và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với giải Nhất, giải Nhì và giải Ba);

- Giấy khen của Ban Tổ chức (đối với giải Khuyến khích).

b) Mức tiền thưởng:

- Đối với thể loại báo in, báo điện tử và báo truyền thanh:

+ Giải Nhất: 06 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải Nhì: 04 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải Ba: 03 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 1,5 lần mức lương tối thiểu.

- Đối với thể loại báo truyền hình:

+ Giải Nhất: 06 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải Nhì: 04 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải Ba: 03 lần mức lương tối thiểu;

+ Giải khuyến khích: 1,5 lần mức lương tối thiểu.

Điều 8. Hoạt động về tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt giải thưởng "Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai" hàng năm (theo Quyết định trao giải thưởng của Ban Tổ chức).

2. Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, giải đặc thù và giải Khuyến khích.

3. Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

a) Hình thức khen thưởng:

- Cúp và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với giải Nhất, giải Nhì và giải Ba);

- Giấy khen của Ban Tổ chức (đối với giải Đặc thù và giải Khuyến khích).

b) Mức tiền thưởng:

- Giải Nhất: 10 lần mức lương tối thiểu;

- Giải Nhì: 06 lần mức lương tối thiểu;

- Giải Ba: 03 lần mức lương tối thiểu;

- Giải đặc thù: 02 lần mức lương tối thiểu.

- Giải Khuyến khích: 01 lần mức lương tối thiểu.

Điều 9. Hoạt động về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

Các cá nhân tham gia chương trình đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh có thành tích học tập đạt loại Xuất sắc và loại Giỏi sau khi tốt nghiệp.

2. Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

a) Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Mức thưởng:

- Loại Xuất sắc: 1,5 lần mức lương tối thiểu;

- Loại Giỏi: 01 lần mức lương tối thiểu.

Điều 10. Hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các tác giả (hoặc đồng tác giả) thuộc các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tham gia trên các lĩnh vực gồm: Tòa nhà hiệu quả năng lượng, quản lý năng lượng trong công nghiệp và tòa nhà, giải thưởng truyền thông về tiết kiệm năng lượng.

2. Cơ cấu giải thưởng gồm: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích.

3. Hình thức khen thưởng và mức thưởng

a) Hình thức khen thưởng:

- Cúp và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với giải Nhất, giải Nhì và giải Ba);

- Giấy khen của Trưởng Ban Tổ chức (đối với giải Khuyến khích).

b) Mức tiền thưởng:

- Giải nhất: 04 lần mức lương tối thiểu;
- Giải nhì: 02 lần mức lương tối thiểu;
- Giải ba: 01 lần mức lương tối thiểu;
- Giải khuyến khích 0,5 lần mức lương tối thiểu.

Đối với các tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt giải Nhất sẽ được lựa chọn tham gia giải thưởng cấp Quốc gia.

Chương III

QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 11. Thời gian, hồ sơ và quy trình xét khen thưởng

1. Đối với hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất

a) Đối với hoạt động Hội thi sáng tạo và Chương trình phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập do tỉnh Đồng Nai tổ chức:

- Thời gian, hồ sơ và quy trình xét thưởng theo Quy định của Chương trình Hội thi được ban hành riêng.

b) Đối với hoạt động sáng kiến, sáng tạo cải tiến kỹ thuật đạt giải quốc gia:

- Thời gian xét thưởng:

+ Việc xét thưởng được tiến hành mỗi năm một lần;

+ Sở Khoa học và Công nghệ bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ ngày 01 tháng 10 đến ngày 30 tháng 10 trong năm;

+ Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, thẩm định hồ sơ trước ngày 10 tháng 11 trong năm; hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 20 tháng 11 của năm;

+ Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thẩm tra hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh trong quý IV của năm.

- Hồ sơ đề nghị:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) (01 bản chính);

+ Văn bản đề nghị xét khen thưởng của đơn vị có cá nhân được xét khen thưởng. Đối với cá nhân không thuộc một tổ chức nào thì tự làm văn bản đề nghị và có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú (cá nhân là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đề nghị ghi rõ họ tên, quốc tịch và lý do đề nghị xét khen thưởng); trong trường hợp cơ quan, đơn vị, cá nhân không tự đề nghị nhưng có văn bản đề cử của một tổ chức, cá nhân khác thì cũng được xem xét đề nghị khen thưởng;

+ Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng;

+ Đối với các giải thưởng cấp quốc gia và giải VIFOTEC: Chứng nhận đoạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc hoặc chứng nhận đoạt giải VIFOTEC (bản photo có chứng thực).

+ Xác nhận chấp hành của các quy định phát luật của cơ quan, đơn vị hoặc chính quyền địa phương (01 bản chính).

- Quy trình xét thưởng:

+ Sau khi tiếp nhận văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ của tác giả (hoặc đồng tác giả), trong thời gian không quá 15 ngày Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành thẩm định hồ sơ đề nghị của tác giả (hoặc đồng tác giả) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) đề nghị khen thưởng;

+ Sau khi có kết quả, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm thông báo cho tác giả (hoặc đồng tác giả) qua Sở Khoa học và Công nghệ và chủ động tổ chức nghi thức trao thưởng theo quy định.

2. Đối với hoạt động Giải thưởng Chất lượng

- Thời gian, hồ sơ và quy trình xét thưởng theo Quy chế của Giải thưởng chất lượng Đồng Nai được ban hành riêng.

3. Đối với Giải thưởng Sản phẩm Truyền thông khoa học và công nghệ

- Thời gian, hồ sơ và quy trình xét thưởng theo Quy định hoặc thể lệ của Giải thưởng Sản phẩm truyền thông khoa học công nghệ được ban hành riêng.

4. Đối với hoạt động về tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai

Thời gian, hồ sơ và quy trình xét thưởng theo Quy định hoặc thể lệ của Giải thưởng được ban hành riêng.

5. Đối với hoạt động về Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

a) Thời gian xét thưởng:

- Việc xét thưởng được tiến hành một năm một lần vào quý IV của hàng năm;

- Sở Khoa học và Công nghệ bắt đầu nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 30 tháng 7 của năm xét khen thưởng;

- Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, thẩm định hồ sơ trình Ban Chủ nhiệm chương trình xét chọn trước ngày 30 tháng 8 của năm xét khen thưởng; hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 30 tháng 9 của năm xét khen thưởng;

- Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thẩm tra hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh trong quý IV của năm xét khen thưởng;

- Đối với những trường hợp khen thưởng đột xuất, trình Ban Chủ nhiệm chương trình xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng từng trường hợp cụ thể.

b) Hồ sơ đề nghị:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Ban Chủ nhiệm chương trình trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) (01 bản chính);

- Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng sau khi tốt nghiệp, có xác nhận của cơ quan đang công tác (nếu có);

- Bản sao (có chứng thực) Bằng Tốt nghiệp (hoặc Giấy Chứng nhận tốt nghiệp tạm thời).

c) Quy trình xét thưởng:

- Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng, tổng hợp và xin ý kiến Ban Chủ nhiệm chương trình để xét chọn hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng (thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh);

- Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ, xem xét các vấn đề liên quan đến cá nhân được đề nghị khen thưởng, tổ chức họp Ban chủ nhiệm chương trình (có mời đại diện Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để xét chọn hồ sơ trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

6. Đối với hoạt động Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Thời gian, hồ sơ và quy trình xét thưởng theo Quy định hoặc thể lệ của Giải thưởng được ban hành riêng.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí khen thưởng

Kinh phí khen thưởng các hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai được chi từ các nguồn:

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ tỉnh: Chi cho khen thưởng trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất (thực hiện theo Văn bản số 1812/BKH-CN-KHTC ngày 27/7/2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về nguồn kinh phí khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ).

2. Chi từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm do tỉnh cấp.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy định này và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái